

Số: /2025/TTQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Á.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 về kết quả thực hiện tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 và Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2025 như sau:

I. Tình hình tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 29/03/2024 đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 từ mức 10.580.416.150.000 đồng (Mười nghìn năm trăm tám mươi tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) lên mức 13.725.520.180.000 đồng (Mười ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm hai mươi triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng). Theo đó, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 đính kèm Tờ trình số 421/2024/TTQT-NHNA ngày 22/03/2024 như sau:

- Ngân hàng TMCP Nam Á (Ngân hàng Nam Á) đã hoàn thành việc phát hành 264.508.938 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, số lượng cổ phiếu lưu hành của Ngân hàng Nam Á tăng từ mức 1.058.041.615 cổ phiếu (Một tỷ, không trăm năm mươi tám triệu, không trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm mười lăm cổ phiếu) lên mức 1.322.550.553 cổ phiếu (Một tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu), tương ứng với mức vốn điều lệ là 13.225.505.530.000 đồng (Mười ba nghìn hai trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng). Ngân hàng Nam Á đã nhận được Công văn số 4632/UBCK-QLCB ngày 25/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng Nam Á;

- Ngân hàng Nam Á đã hoàn thành việc phát hành 50.000.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Theo đó, số lượng cổ phiếu lưu hành của Ngân hàng Nam Á tăng từ mức 1.322.550.553 cổ phiếu (*Một tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu*) lên mức 1.372.550.553 cổ phiếu (*Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu*), tương ứng với mức vốn điều lệ là 13.725.505.530.000 đồng (*Mười ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*). Ngân hàng Nam Á đã nhận được Công văn số 7015/UBCK-QLCB ngày 17/10/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á;
- Hiện nay, Ngân hàng Nam Á đang trong quá trình thực hiện thủ tục sửa đổi mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo đúng trình tự, quy định của pháp luật hiện hành.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2025.

Để thực hiện định hướng chiến lược phát triển Ngân hàng Nam Á năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; nhằm nâng cao năng lực tài chính đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro, gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của ngân hàng, HĐQT kính trình ĐHQĐ thường niên năm 2025 xem xét thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ năm 2025 với những nội dung như sau:

- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 thêm tối đa 4.281.376.380.000 đồng (*Bốn nghìn hai trăm tám mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*), nâng mức vốn điều lệ từ mức 13.725.505.530.000 đồng (*Mười ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*) lên mức 18.006.881.910.000 đồng (*Mười tám nghìn không trăm lẻ sáu tỷ, tám trăm tám mươi một triệu, chín trăm mười nghìn đồng*), trong đó:
 - + Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: Tối đa 3.431.376.380.000 đồng (*Ba nghìn bốn trăm ba mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*), tương ứng với 343.137.638 cổ phiếu (*Ba trăm bốn mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu*).
 - + Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á (ESOP): Tối đa 850.000.000.000 đồng (*Tám trăm năm mươi tỷ đồng*), tương ứng với 85.000.000 cổ phiếu (*Tám mươi lăm triệu cổ phiếu*).

Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành thêm do HĐQT xác định cụ thể tại thời điểm phát hành và đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Cụ thể: “2. Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty.”.

- Việc tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu ESOP sẽ được thực hiện sau khi đã tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao HĐQT tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Tờ trình và chủ động điều chỉnh, thay đổi các nội dung liên quan phù hợp với quy định pháp luật; đồng thời tiến hành các thủ tục trình các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc tăng vốn điều lệ theo quy định và báo cáo ĐHĐCĐ thường niên lần tiếp theo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT.

Trần Ngô Phúc Vũ

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2025

(Đính kèm Tờ trình số .../2025/TTQT-NHNA về việc tăng vốn điều lệ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Nam Á)

Căn cứ kế hoạch hoạt động và nhu cầu vốn kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ trong năm tài chính 2025 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Vốn điều lệ là một trong những tiêu chí quan trọng quyết định mức độ an toàn trong hoạt động của ngân hàng cũng như khả năng phát triển của ngân hàng trong tương lai. Do đó, việc tăng vốn điều lệ sẽ quyết định mức độ thành công trong việc mở rộng quy mô hoạt động và làm tăng mức độ an toàn của ngân hàng, giúp ngân hàng đứng vững trước những biến động của thị trường.
2. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về nâng cao năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần, tạo nền tảng phát triển mạng lưới chi nhánh và hạ tầng kỹ thuật, mở rộng thị phần, góp phần đẩy mạnh thực hiện đề án tái cấu trúc ngành tài chính theo chủ trương của NHNN.
3. Tăng các giới hạn liên quan đến cấp tín dụng cho khách hàng, tăng nguồn vốn trung, dài hạn để tài trợ cho các hoạt động cấp tín dụng của ngân hàng, góp phần mở rộng đối tượng khách hàng. Tăng thêm nguồn vốn để đầu tư vào các giải pháp kinh doanh, củng cố nền tảng công nghệ thông tin, phát triển công nghệ ngân hàng số và hệ thống quản trị rủi ro.

II. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tăng cường năng lực tài chính để đáp ứng nhu cầu phát triển hoạt động ngân hàng như mua sắm, đầu tư tài sản cố định; cải tiến cơ sở vật chất; nâng cao công nghệ ngân hàng; phát triển nguồn nhân lực.
2. Đáp ứng điều kiện mở rộng mạng lưới hoạt động, thành lập công ty trực thuộc, công ty con, công ty liên kết, góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật.
3. Tăng quy mô vốn để mở rộng hoạt động kinh doanh như cho vay và kinh doanh các dịch vụ ngân hàng khác, đồng thời đảm bảo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Nam Á.
4. Gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của Ngân hàng Nam Á.

III. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức Vốn điều lệ tăng:

- Căn cứ kết quả thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 và các Công văn số 4632/UBCK-QLCB ngày 25/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng TMCP Nam Á, Công văn số 7015/UBCK-QLCB ngày 17/10/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng TMCP Nam Á, tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng Nam Á là 1.372.550.553 cổ phiếu (*Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu*), tương ứng với mức vốn điều lệ là 13.725.505.530.000 đồng (*Mười ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*).
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2025 tối đa là 4.281.376.380.000 đồng (*Bốn nghìn hai trăm tám mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*), tương ứng 428.137.638 cổ phiếu (*Bốn trăm hai mươi tám triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu*), nâng mức vốn điều lệ từ mức 13.725.505.530.000 đồng (*Mười ba nghìn bảy trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm lẻ năm triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng*) lên mức 18.006.881.910.000 đồng (*Mười tám nghìn không trăm lẻ sáu tỷ, tám trăm tám mươi một triệu, chín trăm mười nghìn đồng*), tương ứng 1.800.688.191 cổ phiếu (*Một tỷ, tám trăm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, một trăm chín mươi một cổ phiếu*).

2. Hình thức phát hành:

- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng Nam Á.

3. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Loại tiền phát hành: Đồng Việt Nam (VND).
- Mệnh giá: 10.000 đồng.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 428.137.638 cổ phiếu (*Bốn trăm hai mươi tám triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu*).
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 4.281.376.380.000 đồng (*Bốn nghìn hai trăm tám mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*).
- Trình tự và phương án phát hành cụ thể như sau:

❖ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

- + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 343.137.638 cổ phiếu (*Ba trăm bốn mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu*).

- + Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 3.431.376.380.000 đồng (*Ba nghìn bốn trăm ba mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*).
- + Tỷ lệ phát hành: 25% ($343.137.638 \text{ cổ phiếu} \div 1.372.550.553 \text{ cổ phiếu}$).
- + Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu phát hành thêm khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 187 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là 46,75 cổ phiếu (=187 x 25%). Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A thực tế được nhận là 46 cổ phiếu. Phần lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
- + Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Nghị quyết của HĐQT.
- + Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn vốn chủ sở hữu (lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác theo quy định của pháp luật tại ngày 31/12/2024 căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của Ngân hàng Nam Á), cụ thể như sau:

Stt	Khoản mục	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán riêng lẻ năm 2024 (đồng)	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2024 (đồng)	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ (đồng)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	830.291.880.703	839.795.291.748	398.039.660.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	62.989.081	62.989.081	-
3	Lợi nhuận chưa phân phối (sau khi trừ trích các quỹ khác)	3.341.322.620.123	3.341.322.620.123	3.033.336.720.000
3.1	<i>Lợi nhuận dùng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu</i>	<i>3.033.336.720.000</i>	<i>3.033.336.720.000</i>	<i>3.033.336.720.000</i>
3.2	<i>Lợi nhuận giữ lại</i>	<i>307.985.900.123</i>	<i>307.985.900.123</i>	-
4	Các quỹ khác	1.315.590.395.417	1.334.597.217.503	-
4.1	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>1.298.408.567.607</i>	<i>1.317.415.389.693</i>	-
4.2	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>8.567.615.773</i>	<i>8.567.615.773</i>	-

Stt	Khoản mục	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán riêng lẻ năm 2024 (đồng)	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2024 (đồng)	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ (đồng)
4.3	<i>Quỹ nghiên cứu khoa học và đào tạo</i>	8.614.212.037	8.614.212.037	-
Số tiền được sử dụng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu				3.431.376.380.000

- + Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2025, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của NHNN và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).
- + Thời gian dự kiến hoàn thành: theo quy định tại Giấy phép/Văn bản chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, dự kiến trong năm 2025.
- + Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.715.688.191 cổ phiếu (*Một tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, một trăm chín mươi một cổ phiếu*).

❖ **Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á (Chương trình ESOP):**

- + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 85.000.000 cổ phiếu (*Tám mươi lăm triệu cổ phiếu*).

Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành thêm này được xác định tối đa bằng (=) 5% số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành của Ngân hàng Nam Á sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 này, sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, và do đó tối đa bằng (=) 85.784.409 cổ phiếu (=5% × 1.715.688.191 cổ phiếu).

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP đảm bảo tại thời điểm phát hành phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán: Cụ thể: “2. Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty.”.

- + Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 850.000.000.000 đồng (*Tám trăm năm mươi tỷ đồng*).
- + Giá phát hành: bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
- + Đối tượng được mua cổ phiếu: cán bộ nhân viên Ngân hàng Nam Á và Công ty con của Ngân hàng Nam Á (người lao động).
- + Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình ESOP: Người lao động có quốc tịch Việt Nam và:
 - Có thời gian tuyển dụng chính thức từ đủ 01 (một) năm trở lên tính đến thời

điểm lập danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP.

- Được công nhận danh hiệu thi đua cá nhân năm 2024.
 - Không thuộc 01 (một) trong các trường hợp không được tham gia Chương trình ESOP theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng Nam Á được ban hành theo từng thời kỳ.
- + Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành và 50% số cổ phiếu trong năm tiếp theo.
- + Mục đích phát hành:
- Ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho người lao động có thành tích vượt trội.
 - Gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của Ngân hàng Nam Á.
 - Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực thuộc đối tượng quy hoạch các vị trí lãnh đạo cấp cao.
- + Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết: trong trường hợp người lao động từ chối mua hoặc mua không hết số cổ phiếu được quyền mua, HĐQT được quyền phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác là người lao động đáp ứng các tiêu chuẩn xét chọn người lao động được quyền mua cổ phiếu ESOP. Giá chào bán và điều kiện hạn chế chuyển nhượng của số lượng cổ phiếu này tương tự như đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động theo Chương trình ESOP.
- + Điều khoản mua lại cổ phiếu và bán ra số cổ phiếu mua lại: được quy định cụ thể tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng Nam Á.
- + Thời gian dự kiến phát hành: trong năm 2025, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của NHNN, UBCKNN và sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 này.
- + Thông tin về đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong 12 tháng gần nhất của Ngân hàng Nam Á:
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 50.000.000 cổ phiếu (*Năm mươi triệu cổ phiếu*).
 - Ngày kết thúc đợt phát hành: ngày 02/10/2024.

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng số tiền dự kiến thu được từ các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ dự kiến được phân bổ như sau:
 - Mua sắm tài sản cố định, công cụ lao động; xây dựng cơ sở vật chất các đơn vị kinh doanh hiện tại và tương lai;
 - Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.
2. HĐQT chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng và cổ đông.

V. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số GCNĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Người đại diện theo pháp luật	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết dự kiến sau khi hoàn tất tăng vốn theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025
1	Công ty TNHH Ròng Thái Bình Dương	600 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TPHCM	Số 0301835179 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp lần đầu ngày 07/10/1999	Hà Học Duy, CCCD số 068089000203 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2021	9,092%	8,663%
Tổng cộng					9,092%	8,663%

VI. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số GCNĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Người đại diện theo pháp luật	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất tăng vốn theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025
1	Công ty TNHH Ròng Thái Bình Dương	600 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TPHCM	Số 0301835179 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp lần đầu ngày 07/10/1999	Hà Học Duy, CCCD số 068089000203 do CCS QLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2021	9,092%	8,663%
Tổng cộng					9,092%	8,663%

VII. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TỪ 15% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN: Không có.

VIII. SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

- Tổng mức sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại thời điểm 28/02/2025: 17.304.994 cổ phần (*Mười bảy triệu, ba trăm lẻ bốn nghìn, chín trăm chín mươi bốn cổ phần*), chiếm 1,261% vốn điều lệ (Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2025 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam).
- Tổng mức sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài dự kiến sau khi tăng vốn: 21.631.242 cổ phần (*Hai mươi một triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, hai trăm bốn mươi hai cổ phần*), chiếm 1,201% vốn điều lệ.

IX. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH DỰ KIẾN SAU PHÁT HÀNH

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	Tăng/Giảm
1	Vốn điều lệ	13.726	18.007	4.281
2	Tổng tài sản	245.129	270.000	24.871
3	Huy động vốn cá nhân, TCKT và phát hành GTCG	178.341	209.000	30.659
4	Dư nợ cho vay cá nhân, TCKT	167.738	194.000	26.262
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,33%	<2,5%	
6	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) theo Thông tư 41:			
6.1	+ Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ	12,54%	13,67%	1,13%
6.2	+ Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	12,66%	13,77%	1,11%
7	Lợi nhuận trước thuế	4.545	5.000	455
8	Lợi nhuận sau thuế	3.607	4.000	393
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	1,55%	1,55%	0,00%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	20,61%	18,42%	(2,19%)

X. KHẢ NĂNG QUẢN TRỊ, NĂNG LỰC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG NAM Á ĐỐI VỚI QUY MÔ VỐN VÀ QUY MÔ HOẠT ĐỘNG SAU PHÁT HÀNH

HDQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành hiện nay là những người có năng lực, có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, có khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát được quy mô hoạt động của ngân hàng, đảm bảo việc sử dụng vốn một cách có hiệu quả và chấp hành các tỷ lệ về an toàn vốn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của NHNN.

XI. CÁC VẤN ĐỀ UỶ QUYỀN

Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, kính trình ĐHĐCĐ giao HĐQT và Người đại diện theo pháp luật được thực hiện các công việc sau:

- Quyết định lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025;
- Quyết định ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, sau khi có văn bản chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á; quyết định tiêu chí cụ thể, danh sách, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và số lượng cổ phần người lao động được tham gia chương trình và nguyên tắc làm tròn khi phân phối cổ phiếu cho người lao động;
- Trong trường hợp tại thời điểm triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động mà quy định pháp luật cho phép ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn người lao động tham gia Chương trình ESOP, HĐQT được quyết định thêm các tiêu chuẩn ngoài các tiêu chuẩn đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Phương án này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và các quy định pháp luật hiện hành;
- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và giải trình toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) và ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc tăng vốn theo đúng quy định của pháp luật khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ;
- Quyết định sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Ngân hàng Nam Á theo số vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động; đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật;
- Giao HĐQT cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn, chủ động triển khai các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Quyết định các nội dung khác phát sinh để hoàn tất việc thực hiện tăng vốn điều lệ.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Ngân hàng Nam Á;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngô Phúc Vũ